

Phiếu số 1A.4/ĐTDN-TN
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG NGHIỆP

Phiếu này áp dụng cho doanh nghiệp/chi nhánh hạch toán độc lập/cơ sở SXKD thuộc khối hành chính sự nghiệp có các hoạt động: bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.

Tên doanh nghiệp/ cơ sở: VIẾT ĐẦY ĐỦ BẰNG CHỮ IN HOA CÓ DẤU

Địa chỉ: Ghi rõ theo địa điểm thực tế SXKD của đơn vị (Ô mã do CQ Thống kê ghi)

1. *Doanh thu thuần:* Ghi doanh thu thuần từ hoạt động thương nghiệp do doanh nghiệp thực hiện trong năm 2019. Tổng doanh thu thuần ở phần I+II phải bằng doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ của ngành thương nghiệp ở Mục 10 "Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019", với dòng mã số của ngành thương nghiệp.

2. *Trị giá vốn hàng bán ra:* Ghi trị giá vốn của hàng hoá đã được bán ra trong năm 2019 tương ứng với chỉ tiêu doanh thu thuần ở mục I và II. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều ngành hoạt động sản xuất kinh doanh khác nhau, thì trị giá vốn hàng bán ra chỉ tính của những hàng hoá bán ra thuộc hoạt động thương nghiệp (tương ứng với doanh thu thuần ở mục I và II).

+ **Bán buôn:** Là bán hàng hoá cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh (kể cả xuất khẩu). Không gồm những hàng hoá bán cho nhu cầu tiêu dùng của cá nhân và hộ gia đình. Hàng hoá bán buôn bao gồm, bán hàng hoá cho người sản xuất để tiêu dùng vào sản xuất, bán cho người kinh doanh thương nghiệp để bán lại (bán trong nước và xuất khẩu).

+ **Bán lẻ:** Là bán hàng hoá cho nhu cầu tiêu dùng của cá nhân và hộ gia đình.

Trong thực tế, nhiều trường hợp xác định hàng hoá bán buôn, bán lẻ gặp rất nhiều khó khăn, do người bán hàng không xác định được khách hàng mua hàng để sản xuất, kinh doanh hay để tiêu dùng vào đời sống cá nhân hay hộ gia đình của họ. Do đó, trong thống kê qui định lấy đơn vị cơ sở để phân vào bán buôn, bán lẻ, với các chỉ tiêu: diện tích kinh doanh, doanh thu thuần, thuế GTGT, thuế xuất khẩu.

Cơ sở bán buôn, bán lẻ được định nghĩa như sau:

- Cơ sở bán buôn là cửa hàng, kho hàng,... chuyên bán hàng hoá cho khách hàng là nhà sản xuất, kinh doanh; hoặc chủ yếu bán cho khách hàng là nhà sản xuất, kinh doanh (có trên 50% doanh thu hàng hoá được bán cho khách hàng là nhà sản xuất, kinh doanh).

- Cơ sở bán lẻ là cửa hàng, quầy hàng, siêu thị,... chuyên bán hàng hoá cho khách hàng là người tiêu dùng; hoặc chủ yếu bán cho khách hàng là người tiêu dùng (có trên 50% doanh thu hàng hoá được bán cho khách hàng là người tiêu dùng).

Hàng hoá bán tại cơ sở bán buôn được thống kê vào bán buôn, bán tại cơ sở bán lẻ được thống kê vào bán lẻ.

Lưu ý: Một số nhóm hàng như: phân bón, thuốc trừ sâu, quặng, dầu thô, hoá chất công nghiệp, thiết bị máy móc chuyên dụng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng,... không được tính là bán lẻ; vì chúng không bao giờ tiêu dùng vào đời sống của cá nhân và hộ gia đình.

3. Chi tiết doanh thu thuần

Phần I: Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác:

Cột A: Các chi tiêu về Bán và Sửa chữa ô tô, mô tô xe máy kể các Phụ tùng ô tô, mô tô và xe máy.

Cột 1- Tổng doanh thu thuần: Ghi tổng doanh thu thuần của hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hoá do doanh nghiệp thực hiện vào dòng tổng số (mã 01), và chi tiết theo từng chi tiêu.

Cột 2- Doanh thu thuần bán buôn: Ghi doanh thu thuần bán buôn của hoạt động thương nghiệp do doanh nghiệp thực hiện vào dòng Chỉ tiêu tương ứng.

Cột 3- Doanh thu thuần bán lẻ: Ghi doanh thu thuần bán lẻ của hoạt động thương nghiệp do doanh nghiệp thực hiện vào dòng Chỉ tiêu tương ứng.

Riêng chỉ tiêu 10, 11, 12 không tách bán buôn hay bán lẻ, sẽ ghi tổng doanh thu thuần thu được từ hoạt động: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.

* Dòng mã 09 - Trị giá vốn hàng bán ra: Là tổng trị giá vốn của hàng đã bán ra tương ứng với Doanh thu mã 01, theo hình thức bán buôn hoặc bán lẻ.

Lưu ý: Không ghi giá trị vào các ô có dấu chéo (X)

Phần II: Bán buôn, bán lẻ hàng hoá:

Cột A: Theo nhóm hàng như đã in trong phiếu.

Cột 1- Tổng doanh thu thuần: Ghi tổng doanh thu thuần của hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hoá do doanh nghiệp thực hiện vào dòng tổng số (mã 01), và chi tiết theo từng nhóm, ngành hàng; doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh nhóm hàng nào thì ghi vào dòng tương ứng của nhóm hàng đó.

Cột 2- Bán buôn, cột 3- Bán lẻ: Tương tự như cột 1, nhưng cột 2 chỉ ghi doanh thu bán buôn, cột 3 chỉ ghi doanh thu bán lẻ (doanh thu của các cơ sở bán lẻ, kể cả doanh thu của siêu thị). Riêng nhóm hàng Phân bón, thuốc trừ sâu chỉ có Doanh thu cột 2 (Bán buôn).

Dòng mã 14 - Trị giá vốn hàng bán ra: Là tổng trị giá vốn của hàng đã bán ra tương ứng với Doanh thu mã 01, theo hình thức bán buôn hoặc bán lẻ.